

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

TERMS AND CONDITIONS OF ONLINE DEPOSIT FOR CORPORATE CUSTOMERS

Nội dung của các điều khoản và điều kiện dưới đây cùng với hành động mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại IVB, đăng ký và sử dụng dịch vụ Internet Banking, mở và sử dụng Tài khoản tiền gửi trực tuyến trên Internet Banking và Chứng nhận tiền gửi trực tuyến lập thành một Thỏa thuận Tiền gửi có kỳ hạn (sau đây gọi là Thỏa thuận) và ràng buộc quyền và nghĩa vụ pháp lý giữa IVB và Khách Hàng trong việc thực hiện giao dịch Tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến. Khi Khách Hàng ký xác nhận vào Bản điều khoản & điều kiện tiền gửi trực tuyến (bằng việc xác nhận đồng ý qua Hệ Thống Internet Banking của IVB) là đồng nghĩa với việc Khách Hàng đã chấp nhận, chịu sự ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện dưới đây.

These following terms and conditions with the opening and use of current account at IVB, the registration and use of Internet Banking service, the opening and use of Online time deposit on Internet Banking and the Online deposit certificate are considered as a Time Deposit Agreement (hereinafter called as "Agreement") and constraints the rights and obligations between IVB and Customer in the transaction of online time deposit. When Customer confirms on Terms & Conditions of online deposit (by agreeing through Internet Banking system of IVB), Customer agrees and is bound by following Terms and Conditions.

I. GIẢI THÍCH TỪ NGŨ/ DEFINITION

- **IVB:** là Ngân hàng TNHH Indovina thực hiện cung cấp dịch vụ Ngân hàng trực tuyến (sau đây gọi là "Internet Banking") theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam.

IVB: Indovina Bank Ltd. providing Internet Banking services as stipulated by the State Bank of Vietnam.

- **Khách hàng (KH):** là các tổ chức, là chủ tài khoản thanh toán được mở tại IVB, là chủ thể đứng tên trên bản đăng ký sử dụng dịch vụ liên quan đến dịch vụ Internet Banking và thực hiện gửi tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến tại IVB.

Customer: is an organization, current account's owner at IVB, the subject on application form for Internet Banking and make online time deposit transaction at IVB.

- **Internet Banking:** Dịch vụ IVB Internet Banking là dịch vụ Ngân hàng trực tuyến, cho phép KH truy cập bằng Tên đăng nhập và Mật khẩu để thực hiện các giao dịch ngân hàng đã đăng ký với IVB.

Internet Banking: An e-banking service of IVB, allowing Customer entering by using User and Password to perform all transactions registered with IVB.

- **Giấy tờ xác minh thông tin của tổ chức:** là Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của pháp luật.

Identity document of organization: refers to an establishment decision or operation license or business registration certificate or any of other equivalent documents in accordance with laws.

- **Tiền gửi có kỳ hạn (TGCKH):** là khoản tiền của KH gửi tại IVB trong một thời hạn nhất định theo thỏa thuận giữa KH và IVB với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho KH.

Time deposit (TD): means a sum of deposit of Customer held at IVB for a fixed term as agreed upon between the Customer and IVB with the principle of payment of principal and interest to the Customer.

- **Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến (TKTGTT):** là tài khoản TGCKH do KH mở tại IVB thông qua dịch vụ Internet Banking.

Online time deposit account (ODA): the account of TD opened by Customer at IVB through Internet Banking.

- **Tài khoản thanh toán (TKTT):** tài khoản thanh toán của KH mở tại IVB.

Current account (CA): current account of Customer opened at IVB.

- **Tài khoản nguồn:** là TKTT của KH mở tại IVB do KH chỉ định để trích một số tiền nhất định trong TKTT này để mở TKTGTT cho chính KH. Mỗi TKTGTT đều có một Tài khoản nguồn. Một TKTT có thể làm Tài khoản nguồn cho nhiều TKTGTT khác nhau.

Departing account (DA): is the current account opened at IVB of Customer that Customer designates to debit a specific amount to open new ODA. Each ODA has a DA. Each DA shall be the departing account for some separate ODAs.

- **Quầy giao dịch:** là Bộ phận Dịch vụ khách hàng tại các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của IVB.

Transaction counter: Customer Services Section at Branches, Transaction offices of IVB.

- **Mở TKTGTT:** là việc trích một số tiền theo yêu cầu của KH từ TKTT để mở TKTGTT cho chính KH.

ODA opening: the deduction of amount from the CA to open new ODA as Customer's request.

- **Tắt toán TKTGTT:** là việc chuyển toàn bộ số dư trên TKTGTT sang Tài khoản nguồn hoặc sang một TKTT khác của KH mở tại IVB theo yêu cầu của KH, đồng thời thực hiện đóng TKTGTT.

ODA closing: the transfer of entire balance of ODA to DA or other CA of Customer opened at IVB as Customer's request, and then the ODA closing.

- **Tắt toán TKTGTT trước hạn:** là việc tắt toán TKTGTT vào ngày trước ngày đến hạn của TKTGTT.

ODA closing before maturity: the ODA closing before the maturity date of ODA.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN GIAO DỊCH / *PRINCIPLES OF CONDUCTING TRANSACTIONS*

- Các giao dịch liên quan đến TGCKH (bao gồm: gửi tiền, nhận chi trả lãi, vốn gốc trước hạn/đến hạn) chỉ được thực hiện thông qua TKTT của chính KH mở tại IVB.

Transactions relating to TD (including: deposit, payment of interest and principal before/at maturity) only perform through CA of Customer opened at IVB.

- KH chịu trách nhiệm và đảm bảo tính xác thực đối với các hồ sơ, giấy tờ cung cấp cho IVB trong quá trình và/hoặc liên quan đến việc thực hiện giao dịch Tiền gửi có kỳ hạn tại IVB.

Customer is responsible and ensures the accuracy of documents provided to IVB during and/or relating to TD transaction at IVB.

- Đồng tiền chi trả lãi, gốc: KH gửi TGCKH bằng loại đồng tiền nào thì được chi trả lãi, gốc bằng loại đồng tiền đó.

Currency of interest and principal payment: is the currency of TD receiving.

III. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI "TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TRỰC TUYẾN" DÀNH CHO DOANH NGHIỆP/ *REGULATION OF "ONLINE TIME DEPOSIT" FOR CORPORATE CUSTOMERS*

1. Mở TKTGTT/ *ODA opening*

1.1 Điều kiện/ *Conditions*

- KH phải có TKTT tại IVB và đã được thực hiện nhận biết, xác minh thông tin KH theo quy định nội bộ của IVB/
Customer must open CA at IVB and be verified in accordance with IVB's regulation.
- KH đã đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking của IVB/ *Customer has registered to use Internet Banking of IVB.*

- KH là đối tượng được phép gửi tiền có kỳ hạn theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ/ *Customer is eligible to open time deposit in accordance with laws in each period.*

1.2 Thông tin TKTGTT/ *ODA information*

- a) **Loại tiền gửi áp dụng:** theo quy định của IVB trong từng thời kỳ.

Applicable deposit type: in accordance with IVB's regulation in each period.

Ghi chú: Việc nhận và chi trả tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến bằng ngoại tệ phải tuân thủ các quy định pháp luật liên quan về quản lý ngoại hối.

Note: The receiving and payment of online time deposit must comply with relevant laws on foreign exchange management.

- b) **Mức gửi tối thiểu:** Theo quy định của IVB trong từng thời kỳ.

Min deposit amount: in accordance with IVB's regulation in each period.

- c) **Kỳ hạn:** theo kỳ hạn IVB huy động trong từng thời kỳ. Đối với KH là tổ chức không cư trú, thời hạn gửi tiền không được dài hơn thời hạn hiệu lực còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin nêu tại Phần I của Điều khoản và điều kiện này.

Term: as IVB's deposit term in each period. For non-resident organization, the deposit term may not exceed the remaining validity period of their identity document as prescribed at Part I of these Terms and conditions.

- d) **Phương thức trả lãi:** Trả lãi cuối kỳ hoặc Phương thức trả lãi khác theo quy định của IVB trong từng thời kỳ.

Interest payment method: At maturity or Other interest payment method in accordance with IVB in each period.

- e) **Lãi suất/ *Interest rate:***

- Lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn gửi, theo biểu lãi suất tiền gửi có kỳ hạn của IVB có hiệu lực tại thời điểm IVB xác nhận KH đăng ký mở TKTGTT thành công.

Fixed interest rate during tenor, as per list of deposit rates of IVB at the moment when IVB confirms that Customer opens new ODA successfully

- Cơ sở tính lãi: Lãi được tính trên số ngày gửi thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày.

Interest calculation: based on number of actual days, on the basis of 365 days/year.

- Tiền lãi được tính theo công thức sau/ *Interest shall be paid on the maturity date as follows:*

$$I = \frac{A * i * t}{365}$$

Trong đó/ *In which:*

+ A: số tiền gửi/ *deposit amount*

+ t: số ngày thực tế của kỳ hạn gửi tiền, được tính từ ngày gửi tiền đến hết ngày liền kề trước ngày đến hạn (nếu trả lãi cuối kỳ) hoặc từ ngày bắt đầu kỳ tính lãi đến hết ngày liền kề trước ngày kết thúc kỳ tính lãi (nếu trả lãi định kỳ)/ *The actual days of deposit term from the deposit date to the day prior to the maturity date (interest payment at maturity date) or the actual days from the beginning of interest payment period to the day prior to the last day of interest payment period (periodically interest payment).*

+ i: lãi suất (%/năm)/ *interest rate (%p.a)*

- Tiền lãi được làm tròn đến hàng đơn vị đối với VND và làm tròn đến 02 chữ số sau dấu thập phân đối với USD/ ngoại tệ khác/ *Interest shall be rounded up to the unit for VND and rounded to 02 number after the*

decimal point for the USD/ other currencies.

f) Kéo dài (Tái tục) thời hạn gửi tiền/ Extension (Renewal) of deposit term:

- KH đăng ký phương thức tái tục khi mở TKTGTT, cụ thể như sau/ Customer registers the renewal method when opening ODA, as follows:

- + Không tái tục: Vào ngày đến hạn, vốn gốc và lãi sẽ được tự động chuyển vào TKTT của KH mở tại IVB theo chỉ định của KH.

No renewal: On maturity date, the principal and interest will be automatically transferred into the CA opened at IVB designated by Customer.

- + Tái tục vốn gốc: Vào ngày đến hạn, số tiền lãi sẽ được tự động chuyển vào TKTT của KH theo chỉ định của KH, còn gốc sẽ được tái tục thêm một kỳ hạn mới theo quy định về kỳ hạn tái tục của IVB theo biểu lãi suất có hiệu lực tại thời điểm tái tục.

Automatic renewal of principal: On maturity date, the interest will be automatically transferred into the CA designated by Customer, the principal will be renewed with the renewal term and the effective interest rate at the moment of renewal.

- + Tái tục vốn gốc và lãi: Vào ngày đến hạn, số tiền lãi sẽ được tự động nhập vào vốn gốc tạo thành vốn gốc mới, vốn gốc mới này sẽ được tái tục theo kỳ hạn tái tục theo biểu lãi suất có hiệu lực tại thời điểm tái tục.

Automatic renewal of principal and interest: On maturity date, the interest will be aggregated into the original principal for the new principal and this will be renewed with the renewal term and the effective interest rate at the moment of renewal.

- Kỳ hạn tái tục/ Renewal term:

- + Bằng kỳ hạn ban đầu/ As previous term;
- + Trường hợp IVB không còn huy động kỳ hạn ban đầu thì kỳ hạn tái tục của TKTGTT sẽ là/ In case that IVB no longer mobilizes the previous term, the renewal term of ODA will be:
 - Kỳ hạn ngắn hơn liền kề với kỳ hạn mà KH đăng ký tái tục/ Adjacent shorter term with the term that customer registers for renewal;
 - Hoặc theo thông báo của IVB tại ngày đến hạn của TKTGTT/ Or according to IVB's announcement on maturity date of the ODA.

Ghi chú/ Note:

- Đối với KH là tổ chức không cư trú, kỳ hạn tái tục phải phù hợp với Khoản c Mục 1.2 Điều 1 Phần III của Điều khoản và Điều kiện này.

For non-resident organization, the agreement on deposit term extension shall be in accordance with Clause c Item 1.2 Article 1 Part III of these Terms and Conditions.

- Trường hợp không đủ điều kiện để tái tục, vào ngày đến hạn của TKTGTT, IVB chuyển toàn bộ gốc và lãi theo thứ tự ưu tiên sau/ In case of ineligibility to extend the deposit term, on the maturity date of ODA, IVB will transfer the whole principal and interest under the priority as follows:

- Vào TKTT của KH mở tại IVB đã được KH chỉ định trước đó/ Into CA opened at IVB and designated by Customer;
- Vào tài khoản nguồn KH đã dùng để mở TKTGTT/ Into DA that Customer has used to open ODA;
- Vào bất kỳ TKTT nào của KH còn hoạt động tại IVB/ Into any effective CA of Customer at IVB;
- Vào tài khoản “Giữ hộ chờ thanh toán” tại IVB (nếu KH không còn TKTT nào còn hoạt động tại IVB) và không được hưởng lãi/ Into “Pending account” at IVB (if Customer doesn't have any

effective CA at IVB) and do not get interest.

- **Lãi suất tái tục:** theo lãi suất tiền gửi do IVB công bố tại thời điểm tái tục.

Renewal interest rate: *as interest rate announced by IVB at the time of renewal.*

2. Thay đổi phương thức tái tục/ *Adjustment of renewal method*

Trong suốt thời hạn của khoản tiền gửi cho đến trước ngày đến hạn, KH có thể thay đổi phương thức tái tục trên Internet Banking, cụ thể như sau/ *During the term of ODA and before the maturity date, Customer may adjust the renewal method on Internet Banking, as follows:*

- + Thay đổi phương thức tái tục/ *Adjusting the renewal method;*
- + Thay đổi TKTT nhận lãi hoặc TKTT nhận lãi và vốn gốc tương ứng với phương thức tái tục/ *Adjusting the CA to receive interest or interest and principal corresponding to renewal method.*

3. Chi trả (Tắt toán) TKTGTT/ *ODA payment (closing)*

- Đồng tiền chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn là đồng tiền mà KH đã gửi/ *Currency of time deposits payment (interest and principal) is the currency of time deposit receiving.*
- KH được phép nhận chi trả (tắt toán) trước hạn toàn bộ TKTGTT/ *Customer is allowed to be paid (settled) of entire ODA before maturity.*

- **Lãi suất trong trường hợp tắt toán trước hạn/ *Interest rate in case of closing before maturity:***

- Trường hợp tắt toán trước hạn ngay trong ngày gửi tiền, KH sẽ không được hưởng lãi/ *In case Customer close the ODA within the open date, no interest shall be paid.*
- Trường hợp tắt toán trước hạn sau ngày gửi tiền: KH hưởng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất do IVB quy định tại thời điểm chi trả (tắt toán) trước hạn/ *Customer will be paid at lowest demand interest rate of IVB at the moment of payment (closing) before maturity.*

- KH được phép tự thực hiện tắt toán các TKTGTT theo nhu cầu trên Internet Banking hoặc trực tiếp đến bất kỳ quầy giao dịch nào của IVB để yêu cầu tắt toán.

Customer may close ODA on Internet Banking or directly go to any IVB's Transaction counter to request the closing.

- Khi KH thực hiện tắt toán TKTGTT trên Internet Banking, toàn bộ tiền gốc và lãi sẽ được tự động chuyển vào TKTT theo chỉ thị trên Internet Banking của KH.

In case of ODA closing on Internet Banking, the principal and interest will be automatically transferred into CA under the direction of Customer on Internet Banking.

- Khi KH đến quầy giao dịch để yêu cầu tắt toán, tùy vào chỉ thị bằng văn bản của KH (theo mẫu do IVB quy định trong từng thời kỳ), toàn bộ tiền gốc và lãi sẽ được/ *In case of ODA closing at IVB Transaction counter, depending on written direction of Customer (as IVB's form in each period), the principal and interest will be:*

- + Trả vào TKTT mở tại IVB được KH chỉ định bằng văn bản, hoặc/ *Transferred into CA of Customer opened at IVB under written direction of Customer, or;*
- + Trả vào TKTT do KH chỉ định khi mở TKTGTT hoặc khi thay đổi phương thức tái tục, sau đó từ TKTT của KH tại IVB tiếp tục chuyển đến TKTT của KH mở tại ngân hàng khác/ *Transferred into CA designated by Customer when opening ODA or when adjusting the renewal method, then transfer from Customer's CA opened at IVB to Customer's CA opened at other bank.*

4. Thời gian xử lý và hiệu lực của giao dịch/ *Processing time and validity of transaction*

- Thời gian xử lý của một giao dịch hợp lệ được tính từ thời điểm IVB ghi nhận được giao dịch đó. Các yêu cầu giao

dịch được gửi từ phía KH không có nghĩa là các giao dịch đã được IVB ghi nhận và xử lý. IVB chỉ tiến hành ghi Nợ/Có theo quy định TKTGTT và theo quy định trong Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử của IVB sau khi IVB đã kiểm tra và hệ thống đã xác nhận việc nhận được yêu cầu hợp lệ từ KH.

Processing time of a valid transaction is calculated from the time that IVB records transaction. The transaction request sent from Customer does not mean that the transaction was recorded and processed by IVB. IVB only debits/credits in accordance of ODA regulation and Terms and conditions to use Internet banking service of IVB after checking and confirming the receipt of valid request from Customer.

- KH thực hiện giao dịch đối với TKTGTT bất cứ thời gian nào theo nhu cầu của KH, **ngoại trừ** các thời gian sau/
*Customer shall perform transaction related to ODA at any time when needed, **excluding**:*

+ Thời gian chạy hệ thống cuối ngày của IVB (End of date)/ *Time of “End of date” of IVB.*

+ Thời gian hệ thống ngừng hoạt động vì bất kỳ lý do gì/ *Time that the system stops working for any reason.*

Khi đó, IVB sẽ thể hiện thông báo trên màn hình giao dịch TKTGTT để KH nhận biết/ *Whereby Customer will be advised on transaction screen.*

5. Xác nhận tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến/ ODA confirmation

- KH có thể tự in *Chứng nhận tiền gửi trực tuyến* trên Internet Banking và Chứng nhận này không có giá trị giao dịch với bên thứ ba khác/ *Customer can print ODA Certificate on Internet Banking and this Certificate doesn't have transaction value with other third party.*
- KH có thể đến quầy giao dịch của IVB để yêu cầu in *Giấy xác nhận tiền gửi trực tuyến* đối với TKTGTT, bao gồm các thông tin chi tiết về khoản tiền gửi/ *Customer can also go to IVB Transaction office to request Online time deposit confirmation, including ODA details.*
- Phí theo quy định của IVB trong từng thời kỳ/ *Fee as IVB's regulation from time to time.*

6. Phí và phương thức thu phí: theo quy định của IVB trong từng thời kỳ.

Fee and collection method: as IVB's regulation in each period.

7. Quy định khác / Other regulations

- Mỗi KH được mở một hoặc nhiều TKTGTT/ *Customer may open one or many ODAs.*
- Tiền gửi trực tuyến không áp dụng đối với trường hợp mở TKTGTT đồng chủ sở hữu/ *The ODA co-owner is not available.*
- Người đại diện thực hiện các giao dịch của KH (đã đăng ký với IVB) có thể ủy quyền cho người khác thực hiện giao dịch tại quầy liên quan đến TKTGTT/ *The representative of Customer (as registered with IVB) may authorize to another to perform all transactions related to ODA at IVB Transaction counter.*
- KH không được gửi thêm vốn gốc hoặc rút một phần vốn gốc/ *The deposit or withdrawal of a part of principal is not permitted.*
- Việc cầm cố/ sử dụng (các) khoản tiền gửi trên TKTGTT làm tài sản bảo đảm thực hiện theo quy định của IVB ban hành từng thời kỳ/ *The pledge/ use as collateral of deposit amount(s) on ODA shall be complied with IVB's regulation from time to time.*
- Việc thay đổi phương thức tái tục và tắt toán các TKTGTT đang cầm cố/sử dụng làm tài sản bảo đảm (TSBĐ) tại IVB/ *The changing of roll-over method and closing of ODA which are being used as collateral in IVB:*
 - Là không được phép, trừ các trường hợp: (i) IVB tắt toán TKTGTT để xử lý TSBĐ; (ii) TKTGTT không đủ điều kiện tiếp tục/ tái tục theo quy định của IVB và/ hoặc quy định pháp luật trong từng thời kỳ, thì IVB được quyền tắt toán và chuyển toàn bộ tiền gốc, lãi phát sinh từ TKTGTT vào một trong các tài khoản theo thứ tự sau/ *Is not allowed, except for cases: (i) IVB closes the ODA to resolve the mortgaged collateral; (ii) ODA is*

not qualified to roll over under IVB's regulation and/or prevailed laws in each period, IVB has the right to close ODA and transfer the whole amount of principal and interest generated from ODA to one of these accounts in order:

- TKTT của KH mở tại IVB đã được KH chỉ định trước đó/ *CA opened at IVB and designated by Customer;*
- Tài khoản nguồn KH đã dùng để mở TKTGTT/ *DA that Customer has used to open ODA;*
- Bất kỳ TKTT nào của KH còn hoạt động tại IVB/ *any valid CA of Customer at IVB;*
- Tài khoản “Giữ hộ chờ thanh toán” tại IVB (nếu KH không còn TKTT nào còn hoạt động tại IVB) và không được hưởng lãi/ *“Pending account” at IVB (if Customer doesn't have any valid CA at IVB) and do not get interest.*

đồng thời, khoản tiền được tất toán trả vào một trong các tài khoản nêu trên sẽ tiếp tục được phong tỏa và sử dụng làm tài sản bảo đảm tại IVB/ at the same time, the total amount transferred to one of the above accounts will continue be blocked and use as collateral at IVB.

- Và/ Hoặc được thực hiện theo quy định về cấp tín dụng nhận tiền gửi làm tài sản bảo đảm của IVB từng thời kỳ/ *And/ or implemented as regulated under IVB's regulation on credit granting using deposit as collateral.*
- Việc thay đổi phương thức tái tục và tất toán (các) khoản tiền gửi trên TKTGTT đang cầm cố/ dùng làm TSBĐ tại các TCTD khác mà IVB được thông báo một cách hợp pháp, hợp lệ về việc cầm cố/ sử dụng làm tài sản bảo đảm và IVB đã ký Văn bản xác nhận phong tỏa/tạm khóa các khoản tiền gửi trên TKTGTT này với Khách hàng, Bên nhận bảo đảm: sẽ được thực hiện theo các Văn bản xác nhận cầm cố của IVB với KH, Bên nhận bảo đảm và quy định pháp luật có liên quan/ *The changing of roll-over method and closing of ODA which are being used as collateral in other Credit Institutions in which IVB had been legally and properly announced about the pledging shall be implemented under confirmation documents of IVB and Customer/Guarantee Receiver, agreements between Customer and Guarantee Receiver (if any) and relating laws.*
- Trường hợp KH đăng ký ngừng sử dụng dịch vụ Internet Banking, các TKTGTT của KH sẽ được duy trì và tiếp tục tái tục theo đăng ký tái tục của KH (nếu IVB còn triển khai sản phẩm Tiền gửi trực tuyến) cho đến khi KH đến quầy giao dịch của IVB để yêu cầu tất toán TKTGTT/ *In case that Customer ceases to use Internet Banking, all ODA of Customer shall be maintained and rolled over as Customer's direction (if Online deposit is still effective at IVB) until Customer requests to close ODA at IVB's Transaction counter.*
- Các quy định khác thực hiện theo Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Internet Banking tại IVB, Điều khoản và điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp, về giao dịch tài khoản tiền gửi của IVB ban hành từng thời kỳ, và các quy định pháp luật liên quan/ *Other regulations comply with terms and conditions when using Internet Banking at IVB, IVB's terms and conditions on time deposit for Corporate customers and transaction of deposit account in each period, and other relevant laws.*

IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KH/ *RIGHTS AND OBLIGATIONS OF CUSTOMER*

1. Quyền/ *Rights*

- Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn theo thỏa thuận với IVB/ *To be paid fully the principal, interests of the time deposit as agreed with IVB;*
- Được quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn theo Quy định này và quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan/ *To carry out transactions relating to the time deposit in accordance with provisions in this Regulation and provisions in related legal documents;*
- Được chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn, được ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch tiền gửi có kỳ hạn tại quầy theo quy định của pháp luật/ *To transfer the ownership of their time deposit, to authorize others to carry out time deposit transactions at counter in accordance with laws;*

- Được sử dụng số dư tiền gửi làm tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật. KH và/hoặc bên nhận bảo đảm có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho IVB biết và yêu cầu IVB thực hiện phong tỏa Số dư tiền gửi khi sử dụng làm tài sản bảo đảm/ *Use the deposit balance as collateral in accordance with the provisions of laws. Customer and / or the collateral receiver are obliged to notify in writing to IVB and request IVB to block this time deposit;*
- Được yêu cầu IVB cung cấp các thông tin về TKTGTT/ *To request IVB providing information about ODA;*
- Được yêu cầu IVB tắt toán, phong tỏa hoặc thay đổi phương thức tái tục của TKTGTT/ *To request IVB for the closing, the blockade or the adjustment of renewal method of ODA;*
- Các quyền khác theo quy định của Điều khoản và điều kiện này, Điều khoản và điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Internet Banking tại IVB và các quy định pháp luật liên quan/ *Other rights in accordance with these Terms and conditions, Terms and conditions of time deposit for Corporate customers, Terms and conditions to use Internet Banking at IVB and relevant laws.*

2. Nghĩa vụ/ Obligations

- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của số tiền gửi tại IVB và cam kết số tiền gửi là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của KH, không có nguồn gốc hoặc liên quan đến hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố. Số tiền gửi không có tranh chấp với bên thứ ba, KH tự giải quyết và không ảnh hưởng đến việc thực hiện thỏa thuận với IVB/ *Be responsible for the legality of the deposit amount at IVB and to commit the deposit amount is the property owned by Customer legally, without origin from or related to money laundering, terrorism financing activities. The deposit amount is not in dispute with third party, Customer shall self-resolve and not affect the implementation of Time Deposit Agreement with IVB;*
- Thông báo kịp thời với IVB khi phát hiện bất kỳ sai sót, nhầm lẫn nào trên các lệnh giao dịch liên quan đến TKTGTT/ *To alert IVB when detecting any errors or mistakes of transactions related to ODA;*
- Cung cấp cho IVB các thông tin đầy đủ và chính xác theo quy định của pháp luật và của IVB/ *To provide fully and exactly information to IVB in accordance with laws and IVB's regulation;*
- Lập tức thông báo cho IVB khi có thay đổi liên quan đến người đại diện theo pháp luật/ người được ủy quyền/ *To immediately notice IVB in case of changing of legal representative/ authorized person;*
- Không cung cấp thông tin sai sự thật về TKTGTT và các giao dịch trên TKTGTT cho bên thứ ba/ *To do not provide false information about ODA and related transactions to a third party;*
- Thanh toán các loại phí liên quan (nếu có) theo quy định của IVB trong từng thời kỳ/ *To pay related fees (if any) in accordance with IVB's regulation from time to time;*
- Đảm bảo có đủ tiền trên Tài khoản nguồn để thực hiện lệnh giao dịch mở mới TKTGTT/ *To ensure the sufficient amount on DA to execute the ODA opening;*
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều khoản và điều kiện này, Điều khoản và điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Internet Banking tại IVB và các quy định pháp luật liên quan/ *Other obligations in accordance with these Terms and conditions, Terms and conditions of time deposit for Corporate customers, Terms and conditions to use Internet Banking at IVB and relevant laws.*

V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA IVB/ RIGHTS AND OBLIGATIONS OF IVB

1. Quyền/ Rights

- Từ chối thực hiện các lệnh giao dịch của KH trong các trường hợp sau/ *To refuse transactions of Customer in the following cases:*
 - KH không thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo quy định của Điều khoản và Điều kiện này/ *Customer does not perform fully in accordance with these Terms and Conditions;*

- Lệnh giao dịch không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa IVB và KH/ *Invalid and incompatible transaction with registered elements or not complied with the agreement between IVB and Customer;*
- KH có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm các quy định, thỏa thuận với IVB. Trong trường hợp này, IVB được giữ lại bằng chứng và thông báo ngay với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý/ *Customer has sign of law violation or violation of regulations, agreements with IVB. In that case, IVB has full right to retain evidence and to immediately inform the competent authorities for consideration and handling;*
- Số dư trên Tài khoản nguồn của KH không đủ để thực hiện các lệnh giao dịch/ *The DA's balance is insufficient to execute transaction.*
- Được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong việc nhận dạng KH, thanh toán và kiểm soát giao dịch tùy theo yêu cầu và đặc thù hoạt động/ *To define measures to ensure safety in Customer recognition, payment and transaction control, depending on the specific requirements and operations;*
- Được quyền từ chối việc nhận và chi trả tiền gửi có kỳ hạn nếu KH không thực hiện theo đúng Điều khoản điều kiện này và các thỏa thuận đã cam kết với IVB/ *To be entitled to refuse the receipt and payment of time deposits if Customer fails to correctly comply with provisions in this Terms and conditions and agreements, which they have committed to IVB;*
- Được quyền từ chối việc chi trả tiền gửi có kỳ hạn đối với khoản tiền gửi đã bị lợi dụng nhưng không phải do lỗi của IVB/ *To be entitled to refuse the payment of time deposits against the deposit that has been misused but not due to the fault of IVB;*
- Không giải quyết việc dừng các lệnh giao dịch hợp lệ mà trước đó đã được IVB thực hiện theo yêu cầu của Chủ tài khoản/ *To do not stop valid transactions that was previously done by IVB at the request of the account owner;*
- Phong tỏa, đóng, chuyển đổi hoặc tắt toán TKTGTT theo quy định của IVB hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *To block, close, convert and close ODA in accordance with IVB's regulation or with decision of authorized state agencies;*
- Được quyền trích số dư TKTGTT chi trả cho các khoản phí phát sinh liên quan đến Thỏa thuận này và/hoặc các nghĩa vụ khác (nếu có) của KH hoặc của bên khác mà KH có thỏa thuận đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho bên đó tại IVB. IVB có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến KH trước khi thực hiện việc trích tài khoản tiền gửi nêu trên/ *Have a right to deduct the amount of ODA to pay arising fees related to this Agreement and/or other obligations (if any) of Customer or other parties that Customer has an obligation to repay for that parties at IVB. IVB is responsible to notify Customer in writing before making the deduction of ODA as mentioned above;*
- Được toàn quyền phong tỏa số dư tiền gửi trên tài khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật và/hoặc trong trường hợp số dư tiền gửi được dùng làm tài sản bảo đảm/ *Have full right to block deposit balance on time deposit account in accordance with laws and/or in case that the deposit balance is used as collateral;*
- Yêu cầu KH cung cấp thông tin cần thiết khi thực hiện các giao dịch có liên quan đến TKTGTT và phù hợp với các quy định của pháp luật/ *Require Customer to provide necessary information prior to perform any transaction relating to time deposit and in accordance with the laws;*
- Phạt KH do vi phạm các quy định, quy chế về việc sử dụng tài khoản, dịch vụ do IVB cung ứng/ *To fine Customer in case of violation of regulation, policy on using account, services provided by IVB;*
- Các quyền khác theo quy định của Điều khoản và điều kiện này, Điều khoản và điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Internet Banking tại IVB và các quy định pháp luật liên quan/ *Other rights in accordance with these Terms and conditions, Terms and conditions of time deposit for Corporate customers, Terms and conditions to use Internet Banking at IVB and relevant laws.*

2. Nghĩa vụ/ *Obligations*

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh giao dịch trên Internet Banking liên quan đến TKTGTT, phù hợp với quy định của pháp luật, của IVB và thỏa thuận giữa IVB và KH/ *To perform fully and promptly transactions on Internet*

Banking related to ODA, in accordance with laws, IVB's regulation and agreement between IVB and Customer;

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi cho KH theo đúng thỏa thuận với KH/ *To pay fully and on time the principal and interest in accordance with the agreement between IVB and Customer;*
- Cung cấp các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của KH và khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *Provide information relating to the Time deposit as required by Customer and authorized governance;*
- Bảo đảm bí mật thông tin về tiền gửi theo quy định của pháp luật/ *Ensure the confidentiality of information related to the Time deposit in accordance with the laws;*
- Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn do lỗi của IVB/ *Responsible for damages, violations, and abuse of time deposits due to the fault of IVB;*
- Thông tin kịp thời về những giao dịch và số dư tài khoản cho KH theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu/ *To inform timely about transaction and account balance to Customer periodically or when required;*
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều khoản và điều kiện này, Điều khoản và điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ Internet Banking tại IVB và các quy định pháp luật liên quan/ *Other obligations in accordance with these Terms and conditions, Terms and conditions of time deposit for Corporate customers, Terms and conditions to use Internet Banking at IVB and relevant laws.*

VI. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BẢO MẬT THÔNG TIN, XỬ LÝ TRANH CHẤP VÀ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN KHÁC / REGULATION ON INFORMATION SECURITY, DISPUTE RESOLUTION AND OTHER RELATING REGULATIONS

Theo quy định của Điều kiện và Điều khoản sử dụng Ngân hàng Điện tử do IVB ban hành trong từng thời kỳ/ *In accordance with Terms and conditions to use Internet Banking at IVB from time to time.*

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH / IMPLEMENTATION ARTICLE

- Những nội dung không quy định trong bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ được áp dụng theo Điều khoản điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp được niêm yết tại quầy của IVB, theo quy định pháp luật Việt Nam cũng như thỏa thuận giữa KH và IVB. Những nội dung của Điều khoản điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp được niêm yết tại quầy của IVB cũng là một phần không tách rời Thỏa thuận Tiền gửi có kỳ hạn/ *All contents not specified in these Terms and Conditions will be complied with Terms and Conditions of time deposit for Corporate customers listed at IVB's counter, with Vietnamese laws and with agreements between Customer and IVB. Contents of Terms and Conditions of time deposit for Corporate customers listed at IVB's counter are also an inseparable part of Time Deposit Agreement.*
- Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa bản Điều khoản và Điều kiện này so với bản Điều khoản và Điều kiện về tiền gửi có kỳ hạn dành cho Doanh nghiệp được niêm yết tại quầy của IVB, bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ được ưu tiên áp dụng/ *In case there is discrepancy between this Terms and Conditions in comparison to the Terms and Conditions of Time Deposit for Organization listed at counter, this Terms and Conditions shall prevail.*
- IVB có quyền sửa đổi bất kỳ quy định nào của Điều khoản và Điều kiện này tùy từng thời điểm mà IVB cho là phù hợp theo toàn quyền quyết định của IVB. Những sửa đổi đó sẽ có hiệu lực sau khi IVB thông báo cho KH bằng bất kỳ cách thức nào mà IVB cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc công bố tại quầy giao dịch của IVB, hoặc trên trang web của IVB hoặc theo cách thức khác do IVB quyết định). Việc tiếp tục sử dụng TKTGTT sau ngày mà các sửa đổi của các điều khoản và điều kiện này có hiệu lực (được quy định tại thông báo của IVB) sẽ được xem là sự chấp nhận và đồng ý chịu ràng buộc của KH đối với các sửa đổi đó/ *IVB has full right to amend any provisions of these Terms and Conditions from time to time IVB considers that is appropriate in its sole discretion. Those modifications will be effective after IVB notified Customer by any suitable method (including but not limited to publication at IVB's counter or at IVB's website or other methods decided by IVB). The continuation of account using after the effective date of these amendments of Terms and Conditions (as stated at IVB's notice) will be deemed to be Customer's acceptance and agreement to be binding for such modifications.*

- Bằng việc xác nhận qua Hệ Thống Internet Banking của IVB, KH xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu tại bản Điều khoản và Điều kiện này/ *By confirming via Internet Banking system of IVB, Customer hereby confirms that Customer has read, clearly understood and commit to comply with terms and conditions as specified in these Terms and Conditions.*
- Bản Điều khoản và Điều kiện này được lập bằng song ngữ Việt – Anh. Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào phát sinh về sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng/ *These Terms and Conditions is made in bilingual Vietnamese – English. In case there is any dispute, difference between English and Vietnamese, the Vietnamese language shall prevail.*